

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Ái M, sinh ngày 14/01/2014. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Trong bản tự khai ngày 15/5/2017, bị đơn Huỳnh Trung Q trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Trung Q và chị Trần Thị Bé T có tự nguyện tìm hiểu và chung sống cùng nhau năm 2013, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước và tổ chức lễ cưới theo đúng phong tục truyền thống của người Việt Nam. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vấn đề về kinh tế, gia đình anh Q gặp nhiều khó khăn nên chị T không muốn chung sống cùng anh Q nữa, vợ chồng khi kết hôn cũng không tìm hiểu nhau nhiều nên tính tình không hợp, hiện nay anh Q và chị T không còn chung sống cùng nhau. Chị Trần Thị Bé T yêu cầu được ly hôn với anh Q thì anh Q đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Ái M, sinh ngày 14/01/2014. Khi ly hôn, anh Q đồng ý giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi con chung, anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Chị Trần Thị Bé T khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Huỳnh Trung Q, hiện cư trú tại ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Tuy nhiên, anh Q và chị T có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước là nơi giải quyết yêu cầu khởi kiện. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là vụ án ly hôn Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước được quyền thụ lý giải quyết.

Anh Huỳnh Trung Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Trần Thị Bé T trình bày vợ chồng chung sống cùng nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Theo lời trình bày của chị T thì vợ chồng chung sống hạnh phúc được 08 tháng thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nên chị T yêu cầu được ly hôn với anh Q.

Anh Huỳnh Trung Q không có mặt tại phiên tòa, tuy nhiên căn cứ bản tự khai của anh Q (tại bút lục số 21) gửi cho Tòa án thì anh Q xác nhận cuộc sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, tính tình vợ chồng không hợp nhau, vấn đề kinh tế khó khăn dẫn đến mâu thuẫn, hiện nay vợ chồng không còn chung sống cùng nhau nên anh Q đồng ý ly hôn với chị T.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình chung sống chị T và anh Q nảy sinh nhiều mâu thuẫn, Tòa án có thông báo hòa giải để các đương sự tham gia hòa giải nhưng anh Q không tham gia phiên hòa giải, không có ý đoàn tụ với chị T và đồng ý ly hôn. Do đó, việc kéo dài mối quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh Q không còn ý nghĩa, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Ái M, sinh ngày 14/01/2014. Khi ly hôn chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Q cũng đồng ý giao con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q không cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử nhận thấy, cháu Huỳnh Ái M còn nhỏ và đang sinh sống cùng chị T, chị T đảm bảo được điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu nên việc giao con chung Huỳnh Ái M cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là cần thiết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] *Về án phí:* Nguyên đơn Trần Thị Bé T phải chịu số tiền 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Bé T.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Bé T và anh Huỳnh Trung Q.

Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2013 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung:

2.1 Giao con chung Huỳnh Ái M, sinh ngày 14/01/2014 cho chị Trần Thị Bé T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Huỳnh Trung Q có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

2.2 Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Bé T về việc không yêu cầu anh Huỳnh Trung Q cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.4 Về án phí: Nguyên đơn Trần Thị Bé T phải chịu số tiền 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012060 ngày 18/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

2.5 Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Đối với bị đơn, do vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện H.
- CC-THA huyện H.
- Dương sự;
- UBND xã T.
- Lưu HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã Ký)

Lê Thành Liêm

